TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 34/2018/QĐST-DS	Đ, ngày 22 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 357, 430, 440; khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11/5/2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 36/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạmđiều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **DNTN YT.** Địa chỉ: số 744B Quốc lộ 20, L, Đ, Lâm Đồng.

- Đại diện theo pháp luật ông Trần Văn Y – Chủ doanh nghiệp.

- Đại diện theo ủy quyền ông Lê Văn Mạc T, sinh năm 1951, địa chỉ số 62/16, tổ 22, L, Đ, Lâm Đồng (văn bản ủy quyền ngày 16/12/2017).

* Bị đơn: Ông **Sơ Ao Ha C**, sinh năm 1959

Địa chỉ: số 71 thôn Đ, L, Đ, Lâm Đồng

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Sơ Ao Ha C có nghĩa vụ trả cho DNTN YT số tiền mua phân còn nợ là 60.650.000đồng (Sáu mươi triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

- Về án phí: Ông Sơ Ao Ha C nhận chịu số tiền 1.517.000đồng (Một triệu năm trăm mười bẩy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho DNTN YT số tiền 2.062.000đồng(Hai triệu không trăm sáu mươi hai nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007270 ngày 01/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

N***ơi nhận*** :

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng
- VKSND huyện Đ
- CCTHADS huyện Đ
- Đương sự
- Lưu hồ sơ; án văn

THẨM PHÁN

Phùng Thị Tuyết Anh